

G, ngày 25 tháng 6 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN
CỦA CÁC BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các Điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ các Điều 55, 81, 82 và 83 của Luật hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của chị Nguyễn Thị H1 và anh Nguyễn Bá Ngh.

Sau khi nghiên cứu:

Đơn khởi kiện đề ngày 20/02/2024 về việc yêu cầu ly hôn của chị Nguyễn Thị H1;
Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07/6/2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- *Người khởi kiện*: Chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 2000. KHTT: Thôn Th, xã Q, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

- *Người bị kiện*: Anh Nguyễn Bá Ngh, sinh năm 1991. HKTT: Thôn M, xã X, huyện G, tỉnh Bắc Ninh.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 6 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 07 tháng 6 năm 2024, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị H1 và anh Nguyễn Bá Ngh tự nguyện thỏa thuận, thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Nguyễn Thị H1 và anh Nguyễn Bá Ngh tự nguyện thỏa thuận: Giao con chung là cháu Nguyễn Phương Nh, sinh ngày 05/12/2023 cho chị Nguyễn Thị H1 trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Ngh có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu Nguyễn Phương Nhi, sinh ngày 05 tháng 12 năm 2023 là 2.000.000đ/ tháng, thời gian cấp dưỡng tính từ tháng 6/2024 cho đến khi cháu Nguyễn Phương Nhi đủ 18 tuổi. Anh Ngh được quyền đi lại, thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản chung và công nợ: Chị H1 và anh Ngh cùng nhất trí xác định: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về các vấn đề khác: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Chị H1, anh Ngh;
- VKSND huyện và tỉnh;
- THADS G;
- UBND xã X;
- Lưu: Hồ sơ vụ việc, TA.

THẨM PHÁN

Vũ Thị H